TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2022/QĐST-DS	*Gia Lâm, ngày 17 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP.**

Trụ sở: Cụm 4, xã TL, huyện ĐP, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Quyết Đ- Chức vụ: Giám đốc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Minh B- luật sư thuộc Văn phòng luật sư AB và Liên danh, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Ông Phùng Quang Đ**, sinh năm 1990.

HKTT: phường VT, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: 149 đội 9 thôn TT, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP cung cấp bê tông tươi cho ông Phùng Quang Đ, giữa hai bên không xác lập hợp đồng bằng văn bản.

2.2. Tổng số tiền ông Phùng Quang Đ còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP tính đến hết ngày 09/5/2022 là: 634.901.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm ba mươi tư triệu, chín trăm linh một nghìn đồng).

- Số tiền gốc: 617.000.000 đồng.

- Số tiền lãi tính đến hết ngày 09/5/2022 là: 540.000.000đồng x 121/365 ngày x 10%/1 năm = 17.901.000 đồng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP và ông Phùng Quang Đ thống nhất thỏa thuận: Ông Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP theo lộ trình như sau:

Thời gian thanh toán tổng số tiền nợ là 12 tháng, bắt đầu từ tháng 5/2022: tháng 5,6,7/2022 mỗi tháng thanh toán 30.000.000đồng; tháng 8,9/2022 mỗi tháng thanh toán 40.000.000đồng; tháng 10,11/2022 mỗi tháng thanh toán 50.000.000đồng; tháng 12/2022 thanh toán 60.000.000đồng; tháng 01,02/2023 mỗi tháng thanh toán 60.000.000đồng; tháng 03/2023 thanh toán 70.000.000đồng; tháng 4/2023 thanh toán hết số tiền còn lại là 114.901.000đồng.

Trong trường hợp ông Đ thanh toán đầy đủ số tiền đúng theo thời hạn thanh toán nêu trên, Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP miễn toàn bộ số tiền lãi là 17.901.000 đồng (Bằng chữ: Mười bẩy triệu, chín trăm linh một nghìn đồng) cho ông Phùng Quang Đ vào tháng 04/2023 và không tiếp tục tính lãi của khoản nợ.

Nếu trường hợp ông Đ không thanh toán đúng thời gian trả nợ trên, Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thi hành ngay toàn bộ số tiền nợ còn lại và ông Đ phải chịu lãi của số nợ gốc còn lại với mức lãi xuất 10%/năm cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ.

3. Về án phí: Ông Phùng Quang Đ phải chịu 14.698.000đồng (mười bốn triệu sáu trăm chín tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Công ty trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP số tiền 14.402.000 đồng (Mười bốn triệu, bốn trăm linh hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Công try trách nhiệm hữu hạn máy xây dựng TP đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện GL theo biên lai thu số AA/2020/0073118 ngày 21/03/2022.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN